

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 81

Kinh văn:

**“Giả linh cúng dường hằng sa thánh
Bất như kiên dũng cầu chánh giác”.**

Lần trước giảng đến đoạn này, ý nghĩa vẫn chưa giảng xong. Hai câu này cũng là Kinh văn quan trọng nhất của “Kinh Vô Lượng Thọ”, cũng là câu Kinh tinh túy nhất. Cúng dường, phía trước đã từng nói qua với các vị là có tài cúng dường, có pháp cúng dường. Thông thường ở trong các Kinh Đại Thừa gọi là bố thí, tài bố thí, pháp bố thí, đến trên hội Hoa Nghiêm thì không thể nói bố thí mà nói là cúng dường, đạo lý này ở đâu vậy? “Hoa Nghiêm” là Viên Giáo, Đại Thừa là Biệt Giáo. Bồ Tát của Biệt Giáo cùng Bồ Tát của Viên Giáo kiến địa không như nhau. Hay nói cách khác, Bồ Tát Biệt Giáo trí tuệ vẫn chưa viên mãn, đối với chân tướng sự thật vẫn chưa thể thấy được rõ ràng, do đó gọi là bố thí. Đến Bồ Tát Viên Giáo kiến địa viên mãn, kiến giải tương đồng với chư Phật Như Lai, biết được hư không pháp giới tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật. Chúng ta đối với Phật thì không thể gọi là bố thí mà phải gọi là cúng dường. Cúng dường là dùng tâm chân thành, cung kính để tu bố thí. Bồ Tát thông thường chân thành cung kính chưa đạt đến được trình độ này thì gọi là bố thí, nếu như trình độ bằng với chư Phật Như Lai thì gọi là cúng dường. Do đây có thể biết, ai cúng dường tất cả chúng sanh? Là chư Phật Như Lai. Chỗ này giảng chư Phật Như Lai chính là 41 vị Pháp Thân Đại Sĩ mà trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói. Các Ngài là Phật thật, không phải Phật giả. Ở Thiên Thai, trong lục tức Phật, 41 vị Pháp Thân Đại Sĩ là phần chứng tức Phật, tuy là quả chứng của họ chưa có viên mãn nhưng họ đích thực chứng được một phần. Phần này chính là chân như tánh, cho nên họ biết được hư không pháp giới tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật. Do đó, đối với tất cả chúng sanh, các Ngài xem họ là Phật để cúng dường, bởi vì tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật. Đây chính là hạnh Phổ Hiền. Không đạt đến được cảnh giới này, còn có Phật, có Bồ Tát, có chúng sanh, thì đối với Phật là cúng dường, đối với chúng sanh thì dùng bố thí, tâm cung kính này đã bị suy kém rất nhiều, không thể giữ được tâm cung kính viên mãn. Điểm này rất đáng được chúng ta phản tỉnh, chúng ta phải nên học tập. Học tập cung kính tất cả gọi là học Phật. Làm đến được

cung kính tất cả gọi là thành Phật. Nếu bạn muốn hỏi lúc nào thì bạn thành Phật? Lúc nào ta đối với tất cả chúng sanh, tâm chân thành cung kính đó không hề khác với chư Phật Như Lai thì ngay lúc đó bạn liền thành Phật, bạn liền chứng quả, bạn liền giống y như chư Phật Như Lai cúng dường tất cả chúng sanh. Đạo lý này chúng ta không thể không biết, không thể không chăm chỉ nỗ lực học tập. Khác biệt giữa phàm phu và Phật chính là phàm phu có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, Phật thì hoàn toàn buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước.

Trong pháp cúng dường, Bồ Tát Phổ Hiền nói cho chúng ta nghe mấy loại, chúng ta ở lần trước cũng đã từng giới thiệu qua là “*nư thuyết tu hành cúng dường*”, “*lợi ích chúng sanh cúng dường*”, “*niếp thọ chúng sanh cúng dường*”, “*đại chúng sanh khổ cúng dường*”. Chúng ta đã giảng bốn loại. Trong những loại này, nhiếp thọ chúng sanh vô cùng quan trọng. Nếu như không thể nhiếp thọ chúng sanh thì bạn làm sao có thể giúp đỡ chúng sanh? Trong Phật pháp thường gọi là phổ độ chúng sanh, ý nghĩa của câu nói này chính là phổ biến. Phổ biến chính là không có phân biệt. Độ chính là giúp đỡ. Phổ biến giúp đỡ tất cả chúng sanh không có phân biệt. Vậy chúng sanh không tiếp nhận thì làm sao? Bạn đến giúp họ ngay đến ngõ họ cũng không thèm ngõ, họ cơ bản không thèm nhận tình của bạn thì bạn phải làm sao? Cho nên trong cúng dường liền nêu ra có nhiếp thọ chúng sanh cúng dường.

4. Thứ tư, “Nhiếp thọ chúng sanh cúng dường”

Nhiếp thọ chúng sanh, ý nghĩa của câu nói này nếu dùng lời hiện tại mà nói, chính là phải làm tốt mối quan hệ của mình và chúng sanh, nhiếp thọ chính là làm tốt quan hệ. Phật dùng phương pháp gì để làm tốt mối quan hệ với tất cả chúng sanh? Phật có bốn nguyên tắc, gọi là Tứ Nhiếp Pháp, thù thắng hơn nữa chính là Tứ Tát Đàn. Tát Đàn, danh từ này là Hoa-Phạn cùng hợp dịch. Tát là chữ Trung Quốc, Đàn là tiếng Ấn Độ, Đàn là Đàn Na, chính là bố thí. Chúng ta dùng lời hiện đại mà nói, Tát Đàn ý nghĩa chính là bố thí viên mãn, bình đẳng bố thí, phổ biến bố thí. Phật nói pháp có bốn loại.

TỨ TÁT ĐÀN

- ***Thứ nhất gọi là “Thế Giới Tát Đàn”***

Đây đều là nói nhiếp thọ chúng sanh. Bạn liả khỏi bốn loại phương pháp này thì không làm được nhiếp thọ chúng sanh. Đây cũng chính là nói, bạn muốn cùng với tất cả chúng sanh làm tốt mối quan hệ thì thật là không dễ chút nào. Đặc biệt

là xã hội hiện tại này, cha con đã không còn thân ái, vợ chồng cũng không còn nói đạo nghĩa, loại quan hệ giữa người và người như vậy thì làm sao mà xây dựng? Thế nhưng chúng ta tưởng tượng xem, phương thức đó của Phật vẫn còn làm được tốt. “*Biến thí*”, bạn phải chịu bố thí. Cho nên bốn điều này, điều thứ nhất chính là khiến tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỷ, Thế Giới Tất Đản trước tiên khiến cho tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỷ. Muốn khiến cho tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỷ thì bạn nhất định phải biết hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Bạn không thể hằng thuận chúng sanh, mà muốn chúng sanh phải hằng thuận bạn, vậy thì khó rồi. Bạn cần phải biết chính mình phải đi hằng thuận chúng sanh. Phật làm ra tấm gương cho chúng ta xem, trước tiên phải khiến cho họ hoan hỷ.

- ***Thứ hai là “Vi Nhân Tất Đản”***

Ý này chính là nói, mỗi niệm đều nghĩ đến lợi ích của họ thì họ đương nhiên hoan hỷ. Mỗi niệm nghĩ đến lợi ích của chính ta thì bạn sẽ rất khó mà ở chung với người khác, mọi người liền tranh lợi. Chúng ta có thể buông bỏ, chúng ta có thể xả bỏ, thỏa mãn mong cầu của tất cả chúng sanh, vì họ, mọi thứ đều vì họ, thời gian lâu dần về sau họ sẽ xem bạn là người bạn tri âm, xem thấy bạn là người mà ở ngay trong một đời này họ cảm thấy rất đáng nương nhờ, khi đó bạn kiến nghị cho họ thì họ liền sẽ nghe theo.

- ***Thứ ba là “Đối Trị Tất Đản”***

Thứ ba là “Đối Trị Tất Đản”, giúp họ cải đổi tự làm mới. Trong mỗi quan hệ thân thiết giao tình dài lâu này, Bồ Tát mới bắt đầu nói rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, sự thật cùng lý luận của nhân quả báo ứng, khuyên bảo họ cái gì là lợi ích chân thật, cái gì là hại, cái gì là phải, cái gì là trái. Lúc này phải quấy lợi hại mới có thể nói, làm cho họ dần dần tỉnh ngộ ra, biết được đoạn ác tu thiện, phùng hung hóa kiết, thông thường người học Phật chúng ta gọi là tiêu tai giải nạn, dạy cho họ đạo lý này. Đó là Phật pháp sơ cấp, đây không phải là giúp cho họ đạt mục tiêu chân thật.

- ***Thứ tư, “Đệ Nhất Nghĩa Tất Đản”***

Mục tiêu chân thật ở sau cùng là “Đệ Nhất Nghĩa Tất Đản”, giúp cho họ thành Phật. Làm một người tốt, được phước báo trời người cũng không tệ, nhưng không cứu cánh, vì người cũng phải chết. Bởi vì đời người sống không lâu nên phước của bạn hưởng cũng không lâu. Làm thế nào có thể học đến không chết,

không sanh, không diệt? Làm thế nào có thể gìn giữ phú quý của bạn ngàn năm, vạn thế vĩnh viễn không suy? Phải làm Phật. Không làm Phật thì việc này không thể làm được. Mục tiêu sau cùng là giúp cho họ thành Phật. Bạn xem, Phật dùng phương pháp xảo diệu đến cỡ nào! Dùng phương pháp này để xây dựng mối quan hệ với mọi người, quan hệ giữa người và người. Họ ưa thích thì chúng ta tùy thuận, không ưa thích thì chúng ta tránh ra, đây là giai đoạn thứ nhất. Phật Bồ Tát giúp đỡ chúng sanh, thực tế mà nói rất là cừ khôi, nếu như con người này cả đời đều không thể chịu quay đầu thì phải làm sao? Phật có lòng nhẫn nại, đợi họ ở kiếp sau. Đời sau vẫn không chịu quay đầu, Phật Bồ Tát vẫn có lòng nhẫn nại đợi họ đời sau nữa, “*Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân*”, như vậy bạn mới biết được ân đức to lớn của Phật Đà đối với chúng sanh không gì sánh bằng, không có người nào có thể so sánh. Phật chăm sóc đối với bất cứ một chúng sanh nào đều là đời đời kiếp kiếp, từ trước đến giờ chưa từng xả bỏ.

Có lẽ cũng có người nói, tôi không hề thấy Phật Bồ Tát bảo hộ tôi? Thực tế mà nói, Phật Bồ Tát ngày ngày đang ở chung quanh bạn, chính bạn không hề cảm giác được. Phật Bồ Tát vẫn đang bảo hộ bạn, vẫn là đang chăm sóc bạn, chính mình tại vì sao không cảm xúc được? Vì nghiệp chướng quá nặng, không chịu nghe lời, không chịu nỗ lực học tập, cho nên gia trì của Phật Bồ Tát đối với bạn, trên Kinh gọi là minh trì, không phải là hiển trì, chính bạn không cách gì cảm giác được. Nếu như bạn chính mình thành tâm thành ý học Phật, chân thật phát tâm y giáo phụng hành, xin nói với các vị là các vị liền cảm giác được Phật Bồ Tát mỗi giờ mỗi phút đang ở bên cạnh giúp đỡ bạn, chưa từng rời khỏi bao giờ. Sự gia trì này là hiển trì, gia trì rõ ràng, bạn chính mình biết được. Do đây có thể biết, phân lượng mà chúng ta được Phật Bồ Tát gia trì có nặng nhẹ khác nhau, hoàn toàn do ở chính mình. Gia trì của Phật Bồ Tát là đối với tâm của chúng ta, cái tâm tu học thế nào thì hoàn toàn tương ứng với tâm đó. Chúng ta dụng tâm nhiều một chút, thiện tâm nhiều một chút, tâm chân thành nhiều một chút, thì Phật Bồ Tát thêm một phần gia trì. Cho nên, có một số đồng tu biết được rõ ràng Phật Bồ Tát đang gia trì cho họ, nhưng có một số chúng sanh hoàn toàn không hề biết, đạo lý chính ngay chỗ này.

Nói đến “*niếp thọ chúng sanh cúng dường*”, chúng ta phải nên biết bốn nguyên tắc của Phật. Trong bốn nguyên tắc này vẫn có phương pháp, phương pháp này chính là Tứ Nhiếp Pháp: bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Trong Thế Giới Tất Đàn có bốn loại pháp, trong Vi Nhân Tất Đàn cũng có bốn loại pháp, trong Đối Trị Tất Đàn cũng có bốn loại pháp, trong Đệ Nhất Nghĩa Tất Đàn vẫn

là có bốn pháp. Bạn biết vận dụng Tứ Tất Đàn, Tứ Nhiếp Pháp, tôi tin tưởng bạn ở thế gian này, bất cứ văn hóa khác nhau nào, bất cứ chủng tộc khác nhau nào, bất cứ chủng loại khác nhau nào, thậm chí đến tín ngưỡng tôn giáo khác nhau đều có thể xây dựng quan hệ tốt đẹp. Thực tế ra mà nói, thế gian này người làm việc ngoại giao phải nên học tập, đây là triết học ngoại giao, lý luận ngoại giao của Phật, nhất định có thể cùng ở chung với nhau rất hòa thuận. Cho nên nhiếp thọ chúng sanh, hôm nay tôi đem cái ý này bổ sung thêm. Nếu không bổ sung thêm thì tuy là đã giảng rồi nhưng quá trống rỗng, không biết phải thực tiễn vào từ chỗ nào? Nghĩ lại Phật Bồ Tát tiếp xúc với tất cả chúng sanh, thực tế ra mà nói thật là quá cao minh. Tỉ mỉ mà suy xét, các Ngài chính là vận dụng Tứ Tất Đàn, Tứ Nhiếp Pháp, vận dụng được rất là thỏa đáng. Chúng ta phải nên học tập.

“Đại chúng sanh khổ cúng dường”. “Đại chúng sanh khổ” nên cần phải nỗ lực đi làm, vì sao vậy? Mục đích của chúng ta là mong muốn tất cả chúng sanh lìa khổ được vui, hy vọng tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ. Chúng sanh có thể khai ngộ hay không, then chốt ở họ có lòng tin đối với lão sư hay không, có kính ý hay không? Quả nhiên có thành kính, có tín tâm, thì cơ duyên khai ngộ liền có. Làm lão sư nếu như không thể thay chúng sanh khổ, mà muốn khiến tất cả chúng sanh tâm thành kính đối với bạn, sanh lòng tin đối với bạn thì thật là khó. Thích Ca Mâu Ni Phật có thể khiến cho tất cả đại chúng sanh khởi tín ngưỡng đối với Ngài là vì xem thấy Ngài thay chúng sanh chịu khổ. Ngài đem đời sống vật chất giáng xuống đến mức thấp nhất, đời sống tinh thần của Ngài đạt đến cứu cánh viên mãn, khiến tất cả chúng sanh xem thấy không ai không bội phục, không ai không kính phục sát đất. Nếu đời sống của chúng sanh hoàn toàn tương phản, đời sống tinh thần thì rất là thiếu kém, đời sống vật chất quá đầy đủ, Phật muốn điều chỉnh lại tư tưởng sai lầm của chúng ta, hành vi đời sống sai lầm, Ngài biểu hiện ra một chuẩn mực để cho chúng ta xem thấy. Nếu như mọi người đều có thể biết đủ thì thường vui, biết đủ thì xã hội liền an định, thế giới liền hòa bình, tất cả chúng sanh liền chân thật có thể hưởng thụ được đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Thế giới tại vì sao có thể động loạn? Là vì bạn không biết đủ, tham cầu không biết chán, nhất định sẽ làm ra những việc tổn người lợi mình, do đó liền tạo thành căn nguyên động loạn xã hội. Phật biểu hiện ra là biết đủ, thường vui.

Nhục thể của chúng ta ở trong thế gian này, duy trì sinh mạng là rất đơn giản. Phật xuất hiện ở Ấn Độ, khu vực nhiệt đới, cho nên chỉ cần ba y một bát thì đủ rồi. Nơi đó là vùng nhiệt đới, có lạnh hơn, khi ba y đắp lên cũng đủ để ấm rồi, buổi tối ngủ nghỉ thì ba y này chính là miếng đắp, dùng làm mền đắp. Chúng ta

ở Singapore, trong hoàn cảnh này ba y cũng đủ rồi. Tôi tin là Singapore, ở nơi khu vực này, buổi tối ngủ nghỉ không cần phải đắp mền bông, nếu như đắp mền bông thì sức khỏe của người đó nhất định không bình thường rồi. Cho nên nơi đây đời sống rất đơn giản, rất dễ dàng. Một bát là mỗi ngày ra ngoài khát thực, đi xin một bữa cơm, nên cần phải có cái bát. Bạn xem đời sống đơn giản đến như vậy, rất dễ dàng đầy đủ, một bữa cơm ăn no rồi, không việc gì, chân thật là an vui không gì bằng. Tự họp một số học trò giảng Kinh, nói đạo, bạn xem an lạc dường nào! Giáo học là việc vui bậc nhất của nhân sanh, trong ngôn ngữ Trung Quốc thường nói: “*Đắc thiên hạ anh tài, nhi lạc dục chi*”, đây là sự việc an vui nhất của nhân sanh, cho nên đời sống tinh thần của họ phong phú đến như vậy, nhu cầu vật chất vừa đủ thì được rồi. Chúng ta hiểu rõ được ý nghĩa này, ở ngay trong hoàn cảnh đời sống trước mắt chúng ta học Phật, quần áo chúng ta có thể mặc được ấm, mỗi ngày ăn được no, có được một cái phòng nhỏ có thể tránh được mưa nắng thì đủ rồi. Đủ rồi thì còn phải mong cầu cái gì? Nếu còn mong cầu thì chính bạn tìm lấy phiền não.

Có rất nhiều người ưa thích ở nhà to, tôi ở Hoa Kỳ xem thấy rất nhiều, ở Úc Châu cũng xem thấy không ít. Các đồng tu mời tôi đến nhà họ để dùng cơm, cái nhà đó rất to, sân vườn rất rộng, tỉ mỉ mà quan sát thì họ rất đáng thương, họ phải làm nô tài của phòng ốc. Mỗi ngày phải đi làm đã mệt muốn hụt hơi rồi, khi về nhà còn phải chỉnh lý nhà cửa. Ở nước ngoài phần nhiều đều là lót thảm nên phải hút bụi, bên ngoài thì trong sân vườn phải cắt cỏ, phải tưới hoa, không còn thời gian. Sân vườn càng lớn thì càng khổ cực, thuê người thì lại sợ tốn tiền. Nước ngoài thuê người làm là tính thời gian, Hoa Kỳ thuê người làm rẻ nhất là mỗi một người làm công năm đồng một giờ đồng hồ, bạn phải thuê họ đến làm sáu giờ đồng hồ thì 30 đồng, đây là giá rẻ nhất. Thông thường lao động phổ thông cũng phải gần 10 đồng một giờ đồng hồ, bạn mời họ đến làm 6 giờ đồng hồ thì tốn 60 đồng. Cho nên không dám thuê người làm, đành phải chính mình làm. Tôi xem thấy những người này, tôi cũng không tiện nói ra, thực tế mà nói là tự chuốc lấy cái khổ, làm gì tốt hơn được cái phòng nhỏ của chúng ta chứ? Tôi nói, tôi ưa thích ở phòng đơn, vì chỉnh lý rất thuận tiện, khi đi ra ngoài, cửa phòng không khóa cũng không hề gì, cho dù ra đi bao nhiêu ngày. Tôi chỉ cần một cái phòng để nằm là đủ rồi, các thứ khác thay đều không cần, quá phiền phức. Thích Ca Mâu Ni Phật còn cao minh hơn, ngay đến phòng nghỉ cũng không cần, dưới gốc cây ngủ một đêm. Ngài chân thật được đại tự tại, chúng ta vẫn không thể so sánh được với Ngài. Đây đều là phạm phu chúng ta xem thấy được, “*đại chúng sanh khổ*”

cúng dường”, đây là mắt phàm phu chúng ta thấy. Thực tế mà nói, Phật thị hiện biểu diễn ra cho chúng ta xem, tuy là thị hiện, khi nghĩ lại đều là chân thật. Đây là bổ sung lại chút ý nghĩa này.

5. Thứ năm, “Cần tu thiện căn cúng dường”

Đây đều xem là cúng dường, đều là giúp đỡ tất cả chúng sanh, để họ nghe thấy, để họ thấy được có sự cảm ngộ, có thể cảm động người, có thể khiến cho người giác ngộ. Nếu họ có được sự cảm ngộ thì khi họ tiếp nhận cúng dường, họ liền hiểu rõ, họ biết được phải làm thế nào chính là tiếp nhận cúng dường, mục đích Phật Bồ Tát tu cúng dường liền đạt đến.

Thiện căn, ở trên Kinh Phật thường nói, thiện căn thế pháp là không tham, không sân, không si, bao gồm tất cả thiện pháp của thế gian đều từ ba thiện căn này mà sanh ra. Trái lại, tham-sân-si là cội gốc của tất cả pháp ác thế gian, cho nên gọi là ba độc, ngày nay chúng ta gọi là bệnh độc. Bệnh độc nghiêm trọng nhất, bao gồm tất cả độc ác đều từ tham-sân-si mà sanh ra. Phật ở trong tất cả Kinh luận Đại Tiểu Thừa nhiều lần khuyên bảo chúng ta là phải cần tu giới-định-huệ, diệt trừ tham-sân-si, dùng phương pháp giới-định-huệ phá tham-sân-si. Nếu như các vị thể hội được ý nghĩa này, các vị liền bỗng nhiên khai ngộ, Phật xuất hiện ở thế gian nói ra pháp gì? Chính là giảng giới-định-huệ. Hiện tại Kinh điển của nhà Phật, chúng ta chỉnh lý quy nạp thành ba loại gọi là Tam Tạng. Tam Tạng là Kinh Tạng, Luật Tạng, Luận Tạng. Kinh Tạng nói định học, Luật Tạng nói giới học, Luận Tạng nói huệ học. Chư Phật Như Lai xuất hiện ở thế gian không gì khác hơn chính là nói giới-định-huệ. Tại vì sao nói giới-định-huệ? Bởi vì chúng sanh có tham-sân-si. Giới-định-huệ, ba phương thuốc này là để đối trị tham-sân-si. Hiểu rõ đạo lý này, bạn mới có thể nhận biết Phật pháp, bạn liền sẽ rất rõ ràng Phật pháp là gì.

Giới học, lý luận của giới rất sâu, sự tương rất là phức tạp, đó là một môn đại học vấn, thế nhưng nó có cương lĩnh, có nguyên tắc. Nguyên tắc của giới học có tám chữ là: “**Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành**”. Tiêu chuẩn của thiện ác là gì? Chúng ta cần phải rõ ràng. Phàm hề tự tư tự lợi là ác, phàm hề lợi ích chúng sanh chính là thiện. Ở Trung Quốc có một câu ngôn ngữ: “*Người không vì mình trời tru đất diệt*”, Phật thì dạy chúng ta không nên vì chính mình, đừng như là tương phản với quan niệm này của người Trung Quốc. Rốt cuộc cái nào là đúng? Phật nói hoàn toàn đúng. Đúng ở chỗ nào vậy? Phật vì chúng ta nói rõ nguồn gốc của sáu cõi. Ngày nay chúng ta bất hạnh rơi vào trong sáu cõi, vô

lượng kiếp đến nay luân hồi trong sáu cõi không cách gì ra khỏi. Phật nói sáu cõi do đâu mà hình thành? Do quan niệm tự tư tự lợi mà biến hiện ra, Phật dạy chúng ta phải đoạn dứt đi quan niệm tự tư tự lợi, buông bỏ hành vi tự tư tự lợi thì bạn liền ra khỏi sáu cõi. Đây là lợi ích chân thật. Phật nói rất đúng. Quan niệm của người thế gian “*người không vì chính mình trời tru đất diệt*”, đây là người Trung Quốc nói. Người nước ngoài thì rất xem trọng quyền cá nhân, pháp luật nước ngoài có quyền cá nhân. Quyền cá nhân là gì? Là quyền tự tư tự lợi, quyết định không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Tại vì sao vậy? Pháp luật qui định bảo đảm bạn ở trong sáu cõi luân hồi, không để bạn ra khỏi, bạn còn có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi hay sao?

Phật nói, nếu bạn không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi, thì quyết định thời gian bạn ở trong ba đường ác sẽ dài, thời gian bạn ở trong ba đường thiện ngắn, đặc biệt là ở cõi người. Cho nên ở trong sáu cõi, ba đường ác là quê hương, ba đường thiện chỉ đi lại để tham quan du lịch thôi. Lần này chúng ta đến tham quan du lịch cũng xem là không tệ, có thể gặp được Phật pháp, đem sự việc này làm cho rõ ràng. Cho nên, bạn chân thật làm cho rõ ràng, làm cho tường tận rồi, thì bạn liền biết được cái nào là lợi, cái nào là hại. Quyết định xả bỏ tham-sân-si, quyết định xả bỏ danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần. Năm dục là tài, sắc, danh, thực, thù phải xả bỏ. Phật nói tài, sắc, danh, thực, thù là năm điều gốc của địa ngục. Tại vì sao nói địa ngục là quê hương? Các vị thử nghĩ xem, năm điều này ai không tham ái, ai không muốn có được? Bạn tham ái, bạn có được, thì đi vào địa ngục. Ở trên Kinh Phật hết lời khuyên bảo chúng ta, mười thiện là bạn tốt, mười ác là oan gia. Nghĩ lại xem, chúng ta kết giao với bạn oan gia này rất là thân thiết, rất là thân mật, mười thiện thì rất là xa lạ, không có chút hứng thú nào. Việc này chúng ta đã điên đảo.

Người có thể xa lìa mười ác, thân cận mười thiện, con người này đời đời kiếp kiếp có thể được quả báo trời người, họ hưởng phước báo trời người. Nếu như xa lìa mười thiện, thân cận mười ác thì nhất định đọa ba đường, cho nên Phật mới khuyên chúng ta phải cần tu thiện căn.

Chư Phật Bồ Tát, Tổ Sư Đại Đức làm tấm gương cho chúng ta, các Ngài không những hành vi ác cũng không có, không những không có hành vi sát, đạo, dâm, vọng ngữ, hai chiều, ác khẩu, thù dật, tham, sân, si, mà ngay đến ý niệm cũng không có. Đây chân thật gọi là đoạn ác. Họ đối nhân xử thế tiếp vật ở ngay trong cuộc sống thường ngày, triển hiện ra không những không sát sanh mà còn thương yêu chúng sanh, không những không trộm cắp mà còn hoan hỉ bố thí,

không những không dâm dục mà rất có lễ tiết. Họ làm để cho chúng ta xem, mỗi câu nói là chân thật, quyết định không có vọng ngữ. Ở nơi mà họ ở luôn là hoan hỉ, mọi người có thể cùng hòa thuận cùng sống với nhau, quyết không hề khiêu khích phải quấy. Khiêu khích phải quấy là hai chiều. Cho nên, bạn tỉ mỉ mà quán sát đời sống của chư Phật Bồ Tát, hành vi của các Ngài là mười thiện, chân thật là “*cụ túc chúng giới, không phạm oai nghi*”. Đó là cần tu thiện căn. Tu vẫn phải thêm chữ “*cần*”, chăm chỉ nỗ lực mà làm. Chúng ta nghĩ xem, chư Phật Như Lai, Pháp Thân Đại Sĩ đều đã buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vì sao còn phải cần tu thiện căn chứ? Thiện căn của các Ngài sớm đã đầy đủ, đã viên mãn rồi, các Ngài ứng hóa đến thế gian này, biểu diễn ra toàn bộ để cho chúng ta xem. Miệng nói dạy cho chúng ta thì không đủ, vì có một số người chưa hẳn tin tưởng, nên các Ngài chân thật làm được. Các Ngài nói ra thì các Ngài hoàn toàn có thể làm đến được, chúng ta nghe được thấy được, đó là chân thật, không phải là giả. Họ khuyên chúng ta bố thí cúng dường, mà chính họ thì một xu cũng không bỏ ra thì có vấn đề, thì không đáng tin. Họ khuyên chúng ta bố thí, họ cũng bố thí, họ bố thí còn nhiều hơn so với chúng ta, còn triệt để hơn chúng ta, chúng ta thấy rồi không còn lời nào để nói, tin tưởng ngay.

Ngày trước tôi ở Đài Trung cầu học, lão sư Lý giảng Kinh nói pháp thường hay khuyên mọi người bố thí cúng dường, rộng kết pháp duyên. Đây là việc làm nhắc nhở chúng ta. Chúng ta xem thấy thầy dẫn đầu để làm. Vào lúc đó đãi ngộ của thầy rất không tệ, bản thân thầy là tiên sinh Không Đức Thành, bí thư chủ nhiệm của Phủ Quan Phụng Tế. Quan cấp đó là gián nhiệm nhất cấp, địa vị tương đối cao, đãi ngộ rất hậu, thầy còn kiêm luôn giáo thọ của Đại học Trung Hưng, Giáo thọ Học Viện Trung Dục Trung Quốc. Ở chỗ nào thầy cũng đều có thu nhập. Thầy trụ trì Thư viện Từ Quang Liên Xã Đài Trung, khi Thư viện Từ Quang sáng lập, thầy là Đồng sự trưởng kiêm Quán Trưởng. Liên hữu thường hay có sự cúng dường đối với thầy, cúng dường lão sư. Những số tiền của mà thầy có đều đem đi bố thí, thầy trải qua đời sống rất đơn giản. Khi tôi cùng ở chung với thầy, khoảng năm Dân Quốc thứ 50, đời sống rất khó khăn, phí dụng cho đời sống một ngày là hai đồng. Vào lúc đó, một đồng Đô La đổi lấy 40 đồng tiền Đài Loan. Phí dụng đời sống một ngày của thầy là hai đồng, tức là phí dụng cho đời sống của một tháng, lúc đó vẫn chưa đến hai đồng Mỹ Kim. Những người làm học trò như chúng ta, những bạn liên hữu xem thấy thầy như vậy thì làm gì mà không cung kính? Không thể so được với người. Thầy nói đến thì thầy đã chân thật làm đến được, cho nên học trò tự nhiên kính phục, tin tưởng lời của thầy nói, học tập với

thầy. Nếu như chính mình biết nói, chính mình không thể làm được mà muốn bảo người khác có thể làm được, không có đạo lý này, trên Kinh Phật nói “*vô hữu thị xử*”. Cần phải chính mình làm cho được, phải cần tu giới-định-huệ, phải cần tu không tham, không sân, không si, ngay trong nghịch duyên không sanh tâm sân hận, trong thuận cảnh không sanh tâm ưa thích, vĩnh viễn giữ gìn tâm thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Đây là nói cần tu thiện căn.

Phật lại nói với chúng ta, thiện căn của Bồ Tát chỉ có một điều là tinh tấn. Thế nhưng các vị phải nên ghi nhớ, Bồ Tát đối với thiện căn của thế gian các Ngài viên mãn rồi, tinh tấn đó của các Ngài là đạo nghiệp. Thế nào là pháp tinh tấn? Đoạn phiền não tinh tấn, học pháp môn tinh tấn. Học pháp môn chính là đoạn phiền não, đoạn phiền não chính là học pháp môn, hai câu này là một sự việc. Vì sao vậy? Phiền não chướng ngại cửa ngộ của bạn. Bạn học pháp môn tại vì sao không khai ngộ? Bởi vì có phiền não. Sau khi đoạn phiền não rồi thì cửa ngộ liền khai mở, cho nên học pháp môn giúp cho bạn đoạn phiền não, đoạn phiền não giúp cho bạn ngộ pháp môn, hai phương pháp này tương bổ, tương thành cho nhau. Phải tinh tấn, thiện căn duy nhất của Bồ Tát là tinh tấn, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Sau đó từ ở trong Kinh luận tỉ mỉ mà quán sát chư Phật Bồ Tát các Ngài tu hành như thế nào. Trong bốn Kinh, mọi người xem thấy Pháp Tạng Tỳ Kheo tu hành như thế nào? Đây là tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Chúng ta học Phật, có duyên có thể học với A Di Đà Phật, bạn nói xem danh dự đến cỡ nào? A Di Đà Phật là quang trung cực tôn, vua trong các Phật, làm thế nào học tập với Ngài? Bạn xem trong “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, Ngài tu như thế nào, bạn chiếu theo phương pháp này của Ngài mà tu thì chính là bắt chước Ngài, chính là học tập với Ngài. Ngài làm một tấm gương tốt cho chúng ta.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ